

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ

Tòa Thánh-Tây Ninh



NHỮNG LOAN BÁO VỀ ĐẠO CAO ĐÀI

Khai Tâm Quách Minh Chương

Tài liệu lưu hành nội bộ (2022)

Khai Tâm Quách Minh Chương



Tòa Thánh Tây Ninh

Khai Tâm Quách Minh Chương

NHỮNG LOAN BÁO VỀ ĐẠO CAO ĐÀI

* Sơ nét về sự ra đời của nền Đại Đạo

Đạo Cao Đài có danh hiệu chính thức là Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ với tôn chỉ quy triết lý Tam Giáo, hiệp nhứt toàn tín ngưỡng Ngũ Chi. Đức Chí Tôn là Đấng Chúa Tể càn khôn vũ trụ quyết định đến khai mở nên chơn giáo, chính mình Đức Ngài nắm chủ quyền Đạo, **không giáo chánh pháp cho người trần**, mất thịt để độ rỗi con cái của Đức Ngài hưởng được cơ ân xá của thời hạ ngươn Tam Chuyển hầu bước đến thượng ngươn thánh đức của Tứ Chuyển.

Nước Việt Nam đang vinh hạnh được chọn để Đức Chí Tôn Ngọc Hoàng Thượng Đế khai mới chánh giáo, đem lại cơ đại ân xá, đại phổ độ, rưới giọt từ bi, gieo hạt thánh cốc, tưới nước ma ha, đem phước chiêu hồn thức giác Nguyên Nhân, đem con người tránh vòng tội lỗi, mới mong sạch nghiệp, thức tỉnh loài người vượt lên bể dâu luân hồi khổ để thẳng tiến trên con đường thiêng liêng hằng sống.

Sở dĩ đất nước Việt Nam đang một nguồn đạo bởi những đất nước nhỏ nhen nhưng biết bảo tồn tinh hoa các cổ giáo. Các luồng tinh hoa đạo được tổ tiên dung nào, hòa hữn với phong hóa Nam Việt thành một nếp sống chân thật, biết sùng ngưỡng nguồn cội thiêng liêng, vừa bảo tồn văn hóa nhân văn tốt đẹp, vừa truyền lưu giáo pháp cứu độ nhơn loại.

Đại Đạo ra đời, Đức Chí Tôn buộc con người phải ký Đệ Tam Thiên-Nhân Hòa ước. Bản Thiên-Nhơn này được dựng vẽ tại Tịnh Tâm Đài trước tiên ở Tòa Thánh Tây Ninh, sau được áp dụng vẽ cho tất cả các Thánh Thất địa phương. Bản này còn gọi là “Tam Thánh ký hòa ước”. Tam vị Thánh Nhân là Đức Thanh Sơn Đạo Sĩ-Trạng Trình Nguyễn Bình Khiên, Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn-đại thi hào người Pháp Vitor Hugo và Đức Tôn Trung Sơn-nhà cách mạng Trung Hoa, ba vị thuộc Bạch Vân Động.

Bản hòa ước được viết thành hai thứ tiếng, hai thứ tiếng là Hán Văn và Pháp Ngữ. Bên trên là Thiên Thượng-Thiên Hạ. Bên dưới là Bác Ái-Công Bình. Khi hoàn thành bức chân dung này, Đức Hộ Pháp thiết lễ nghiêm trang, xông hương khử trừ và trấn thần. Đức Hộ Pháp phải thông công để tiếp diễn các Đấng ấy nhập bửu ảnh. Các Đấng này là đại diện của Hội Thánh Ngoại Giáo, có sứ mạng truyền đạo ngoại quốc nên được đặt tại Hiệp Thiên Đài để tượng trưng tiếng kêu gọi cho toàn chúng sanh thức giác, nhập vào trường thánh đức Đại Đạo theo chủ nghĩa Đại Đồng của tôn giáo Cao Đài.

Trong quá khứ, nhân loại đã từng ký hai hòa ước với Thượng Đế nhưng đều phản bội. Ngày nay, Đức Chí Tôn cho thực hiện đệ tam hòa ước, Trời-Người đồng ký để thực hiện chủ nghĩa Bác Ái-Công Bình trong cơ ân xá quy hiệp toàn thể tín ngưỡng Nhơn loại trong một học thuyết tân tiến nhất, phù hợp

với sự đòi hỏi tiên hóa của Nhơn loại về mặt triết lý và tinh thần để dựng nập học thuyết “**thế giới đại đồng**”.

Rõ ràng chúng ta thấy, đã hai lần con người đã giao ước với Thượng Đế nhưng các nền tôn giáo đã theo thời gian, chánh pháp thất sách, Ngọc Hư bác cổ, tu nhiều nhưng đắc đạo chẳng bao nhiêu. Đức Chí Tôn vì lòng đại từ, đại bi, đại ái mà lập chủ nghĩa cứu độ ân xá, lập nền Đại Đạo Tam Kỳ để xá độ chư chúng sanh quy hiệp trong một con đường. Đức Ngài buộc chúng sanh phải ký bản hòa ước thứ 3 này trong thời Hạ Ngươn hầu mãi, để tiến đến **cuộc điểm đạo Đại Hội Long Hoa**.

Theo bản hòa ước trên, Thượng Đế đã hứa với Nhơn Loại và ngược lại. Nếu chúng sanh thực hiện theo cam kết Đệ Tam Thiên-Hòa Ước thì phải vào cửa Đại Đạo, tụng Luật Pháp Tam Kỳ, lo khắc kỷ phục lễ, thực hiện cho ra chơn tướng bốn chữ Bác Ái-Công Bình. Nhơn loại tu theo Tân Luật thì phải thực thi **Luật Thương Yêu** và **Quyền Công Chánh** để phổ độ cho toàn thể chúng sanh. Lấy mặt công chánh, chẳng nghiêng chẳng lệch, phải công bình thiên đạo và phải thương yêu cả vạn linh theo khuôn khổ của Đức Chí Tôn. Chỉ như thế, con người mới thực hiện trọn vẹn lời cam hứa cùng Đức Đại Từ Bi.

Ngược lại, khi Nhơn loại thực hiện bản hòa ước này hoàn toàn, Đức Chí Tôn ân xá, chắc hẳn Đức Chí Tôn sẽ ban ân tứ, thoát khỏi luân hồi, nhập vào cửa Thiêng Liêng Hằng Sống bằng các phẩm vị thiêng

liêng tương xứng với công nghiệp tu hành. Trong bản ký trên, Đức Chí Tôn vì quá thương nhơn loại nên đã cho phép con người hưởng một đặc ơn ân xá “**tu nhất kiếp, ngộ nhất thời**” để trở về nước hằng sống.

Việt Nam kể từ năm 1926, đã trở thành đất Thánh Địa, sở hữu một nền Đại Đạo, đón nhận không biết bao nhiêu Thánh điển thiêng liêng để dạy nhiều điều huyền vi bí nhiệm. Đó không phải là sự ngẫu nhiên mà là luật thiên nhiên vốn đã định, khi quả kiếp gần mãn và lòng sùng ngưỡng giáo pháp đã làm cho **Việt Nam được đặc ân vô biên** đó. Mặt khác, Việt Nam phải làm môi giới kiến tạo một hình thái tâm linh, hòa đồng tín lý Đại Đạo với Nam Phong để cho nền Cao Đài trở cơ quan đặc nhất.

Thuở ban sơ, Đức Chí Tôn xuống thế giáng cơ cho hai câu thi ý vị và thâm thúy:

*“Quốc Đạo kim triều thành Đại Đạo,
Nam Phong thử nhật biến nhơn phong”.*

Tạm diễn nghĩa “Nền Quốc Đạo, tức là Đạo Cao Đài ngày nay thành nền Đại Đạo; phong hóa của nước Nam ngày sau sẽ trở thành nền phong hóa của nhơn loại”. Đức Thượng Đế đến một cách bất ngờ và Ngài tuyên dạy:

“Từ đây, trong nước Nam duy có một Đạo chơn thật là Đạo Thầy đã đến lập cho các con, gọi là Quốc Đạo, hiểu à” [TNHT].

Một nền triết lý siêu việt, hội tụ tinh hoa của Tam Giáo cần một bàn tay thánh thể để trụ hình nơi mặt thể, đủ năng lực dìu đỡ chúng sanh thoát sông mê.

Hai chữ “Quốc Đạo” đơn giản nhưng đã làm Ngài Phạm Công Tắc hao tổn tinh thần, tìm tòi kiếm hiểu, đeo đuổi cho đến cùng nghĩa lý và kết quả của nó, làm Ngài Phạm Công Tắc đã “chết” từ năm 35 tuổi để theo cái thuyết tinh thần tâm linh cho ra hiện tượng đúng với quốc đạo của dân tộc Việt Nam. Lời trần tình cũng là lời thuyết đạo còn văng vẳng bên tai người Cao Đài.

“Thưa Thầy, Thầy biểu con làm Lão Tử hay Jésus con làm cũng không đặng, Thích Ca con làm cũng không đặng, con chỉ làm đặng Phạm Công Tắc mà thôi, con lại nghĩ bất tài vô đạo đức này quyết theo Thầy không bỏ, nhưng tưởng cũng chẳng ích chi cho Thầy”. Đấng ấy trả lời: “Tắc, chẳng Thầy lấy tánh đức Phạm Công Tắc mà lập giáo con mới nghĩ sao?”. Bàn Đạo liền trả lời: “Nếu đặng vậy....” Ngài liền nói: “Thầy đến lập cho nước Việt Nam này một nền Quốc Đạo”, nghe xong Bàn Đạo từ đây hình như phiêu phiêu lên giữa không trung mơ màng như giấc mộng. Được nghe nói cái điều mà mình thèm ước, nên Bàn Đạo không từ chối đặng” [Thuyết Đạo của ĐHP, Q. 1, bài 39].

Đức Chí Tôn đến để lập nền Quốc Đạo cho dân tộc Việt Nam và đó là điều mơ ước, một giấc mộng của Ngài Phạm Công Tắc, nên Ông Phạm Công Tắc

đã “chết” từ năm 35 tuổi để trở thành Hộ Pháp Phạm Công Tác. Đức Chí Tôn khẳng định:

*“Từ đây nòi giống chẳng chia ba,
Thầy hiệp các con lại một nhà.
Nam Bắc rồi ra ngoại quốc,
Chủ quyền chon đạo một mình Ta”.*

Đức Thượng Đế đến để làm nhân loại không còn chia rẽ, tức là quy hợp Tam Giáo, Ngũ Chi thành một mối đạo, gọi là Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Nền chon giáo là quốc đạo những chẳng phải của dân tộc Việt mà thôi, đạo sẽ truyền giảng khắp toàn cầu. Đức Chí Tôn làm chủ quyền, nắm cả mọi tín ngưỡng loài người, làm Chúa nền Chánh Giáo. Ấy là Quốc Đạo, là Đại Đạo của toàn thể tín ngưỡng nhân loại trong thời kỳ này.

Tướng diện bao hàm thể pháp và bí pháp chon truyền của tôn giáo phải đủ năng lực làm phương thuốc hườn sinh cho tất cả các sắc dân trên thế giới. Vì vậy, ân huệ của Việt Nam lớn lao, trách nhiệm của Việt Nam cũng chẳng hề nhỏ. Khi nào, toàn thể quốc dân Việt Nam biết đến giá trị Tam Thiên-Nhơn Hòa Ước và thực hiện nó một cách trọn vẹn, ngày đó Việt Nam sẽ là nước tuy nhỏ nhoi nhưng “làm chủ mới là kỳ” trên toàn cầu.

*“Thầy đến độ rồi các con là lập thành một
Trường Công đức cho các con nên đạo. Vạy đắc đạo
cùng chẳng là tại nơi các con muốn cùng chẳng muốn.*

Nếu chẳng đi đến Trường Thầy lập mà đoạt thủ địa vị mình thì chẳng đi nơi nào khác mà đắc đạo bao giờ” [TNHT].

Cổ luật buộc con người phải Phước Huệ song tu. **Tu phước** là phụng sự nền đạo và toàn thể chúng sanh. Chẳng khi nào con người phụng sự mà có thể tạo thành phước và công đức để huệ tâm từng sáng. Để theo lời cam kết của Đức Chí Tôn giúp chúng sanh đắc đạo, con người phải đi trên con đường phụng sự. Ấy vậy, phụng sự là con đường tiếp diễn song hành cùng **tu huệ**. Con đường đó chưa hề vắng bật **Luật Thương Yêu, Quyền Công Chánh** vì Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ diu dắt tâm lý nhơn sanh vào mặt luật tối cao là Quyền và Luật ấy. Chơn Pháp Cao Đài mang ý nghĩa tối cao cũng nằm tại nghĩa lý ấy.

“Vì lòng bác ái từ bi, Đức Chí Tôn đến ký Hòa ước thứ ba nữa để trong Luật điều. Chúng ta thấy các Đấng Thiêng liêng chỉ tâm tượng Tam Thánh biểu nhơn loại tín ngưỡng: Thiên thượng Thiên hạ, về Luật có Bác ái, Pháp có Công bình, ngoài ra dầu luật pháp muôn ngàn hình tướng, Hội Thánh Đạo Cao Đài diu dắt tâm lý nhơn sanh, chỉ dẫn họ vô mặt luật tối cao là Luật Bác ái và vô một nền Chơn pháp tối trọng là Pháp Công bình” [Thuyết Đạo của ĐHP, Q.2].

Đây là nền Đại Đạo, một nguồn chơn giáo do chính nước Việt Nam làm chủ, khai rộng ra để đi đến cơ quan phổ độ khắp hoàn vũ, nên trước khi mở nền chánh đạo, các Đấng Phật, Tiên đã rao giảng, tiên tri

trước sự ra đời của Cao Đài Đại Đạo rải rác mấy ngàn năm trước cho đến khi ngày Đức Thượng Đế tá trần gian mở đạo Cao Đài chính thức vào năm 1926 qua huyền diệu tiên bút.

Con người luôn luôn sống dưới bầu trời có vầng Nhật-Nguyệt, tức là hai nguồn sáng bổn lai của càn khôn sáng soi dẫn chân hướng thượng của toàn thể chúng sanh. Dù vô đạo hay hữu đạo, con người đều có một Phật Tâm linh diệu, một thể tánh thường tại tự hữu, đồng bản nguyên của Trời Đất. Cho nên Đức Phật nói “nhứt thiết chúng sanh giai hữu Phật tánh”, nghĩa là mỗi người đều có một chân như Phật tánh như nhau. Đức Phật còn tuyên phán “*Ta là Phật đã thành, chúng sanh là Phật sẽ thành*”.

Tất cả chúng sanh đều đang đi trên cơ động tịnh Âm-Dương, đang học những bài học khổ đau, tấn tuồng khổ hay vui đều do sự tác động của luật nhân quả thăng tiến. Học để hiểu, trải nghiệm các trạng thái “hữu-vô”, “thăng-đọa” hầu dần tiến đến con đường thiêng liêng hằng sống, tức là giải thoát. Nói như thế không có nghĩa là con đường trở về tự tánh là một hành trình giản đơn. Chính vì những phàm ái, vô minh luôn bao phủ, con người ngập lặn giữa sông mê, bến khổ khó mong quán tâm, luyện tánh hườn hư nên Đức Chí Tôn mới khai các nền tôn giáo để chỉ đường cho vạn hữu trực chỉ tu tâm, luyện tánh, dưỡng lòng mà hướng đến con đường đạt đạo.

*** Những loan báo về đạo Cao Đài**

Chánh Pháp ra đời để dẫn dắt con người thuần hành tu tập, quán niệm để đắc nhất. Khi vị Giáo Chủ tôn giáo nhập tịch, tất cả các môn sinh đều thương tiếc và sợ sau này không ai dìu dắt con đường thiện hạnh của mình. Dầu thế, các Đấng cao cả ấy vẫn có những dấu chỉ, tiên tri về con đường cứu cánh tương lai cho chúng sanh biết trước. Đạo Cao Đài là một tôn giáo ra đời năm 1926 tại Việt Nam, cũng được các Đấng tiên tri về sự hiện hữu.

▪ *Tiên tri tại đàn cơ ở Đồng Tháp.*

Ngược dòng thời gian 13 năm kể từ năm 1926, nhạc phụ của nhà báo Diệp Văn Kỳ là ông Lê Quang Hiến có cầu cơ, nhóm họp với các sĩ phu yêu nước, hỏi chuyện quốc sự. Cơ bút giáng cho bài thi và xưng là nhà nho yêu nước, cụ Nguyễn Hữu Huân:

*“Co duỗi Cao Đài khoẻ tâm thân,
Đạo xem đào lý đượm màu xuân.
Giang sơn chẳng khác ngàn năm cũ,
Ngày tháng chờ thay một chữ tân.
Chín chục thiều quang vừa nửa sáu,
Một vầng trăng rạng chứa ba phân.
Thừa nhàn cười hạc không trung ruỗi,
Chạm mắt Cao Đài khoẻ tâm thân”*

Hai chữ “Cao Đài” được nhắc trong bài thơ mà cụ thủ khoa Nguyễn Hữu Huân, không ai hiểu nhưng bài thơ được lưu lại. Mãi sau 13 năm sau, tức là năm

1926, khi nhóm phổ độ truyền đạo của Đạo Cao Đài đến Đồng Tháp, mọi người mới nhớ lại cuộc cầu cơ xưa, nên hiểu hai chữ ấy nhằm tiên báo nền tôn giáo mới ra đời, có tên gọi là Cao Đài, hay báo trước Đấng Cao Đài giảng thế.

▪ ***Đàn cơ tại Miếu Nổi.***

Miếu Nổi tọa lạc tại một cồn khoảng 100 thước vuông, trên sông Bến Cát, là nhánh của sông Bình Lợi thuộc quận Gò Vấp, tỉnh Gia Định cũ. Nơi đây thờ Đức Tề Thiên Đại Thánh và Ngũ Long Công Chúa. Trong một đàn cơ vào ngày 17 tháng 06 năm Quý Hợi, nhằm ngày 30 tháng 07 năm 1923, vị Tiên Tào Quốc Cứu nằm trong Bát Tiên, giảng đàn cho hay rằng:

“Chư như có phước có duyên nên mới gặp Đạo kỳ này là kỳ thứ ba. Thiệt chư như có đại căn mới gặp trước thiên hạ đó. Hữu duyên đắc ngộ Tam kỳ độ, tiên thánh đều lâm phàm mà độ kẻ nguyên nhân”.

▪ ***Tiên tri trong kinh Minh Sư.***

Đạo Minh Sư là một trong năm hệ phái gồm Minh Sư, Minh Lý, Minh Tân, Minh Thiện, Minh Đường, có đường lối tín ngưỡng phụng thờ Tam Giáo, lấy phép tu đơn Lão Giáo là cội. Nguồn gốc của các hệ phái này xuất hiện khoảng giai đoạn cuối thế kỷ 17, tức là mãn đời nhà Minh, khởi đầu nhà Thanh.

Khởi sơ, tông phái này do các công thần của nhà Minh ở Trung Hoa thành lập và truyền sang Việt Nam. Mở đầu, môn phái chưa thuần túy tu học, muốn lật đổ nhà Thanh để khôi phục nhà Minh. Đến khi truyền sang Việt Nam, giáo phái này trở nên thuần túy về đạo pháp. Trước năm 1926, tức là trước thời gian Đạo Cao Đài ra đời, đạo Minh Sư thường truyền tụng hai câu khoán thủ:

*“Cao như bắc khuyết dân chiêm ngưỡng,
Đài tại nam phương đạo thống truyền”.*

Hai câu này cho biết đạo Cao Đài sẽ xuất hiện tại Nam Phương, và toàn thể chúng sanh chiêm ngưỡng Đấng Cao Đài, là Đấng Chí Tôn ngự tại Bắc Khuyết. Mặt khác ở vùng Trung Kỳ Việt Nam, phái Minh Sư do ông Trần Cao Vân lãnh đạo và trong kinh nhật tụng có câu rằng:

*“Con cầu Phật Tổ Như Lai,
Con cầu cho thấu Cao Đài Tiên Ông”.*

Đến khi Đạo Cao Đài được phổ truyền sang Trung Kỳ nước Việt Nam, đạo Minh Sư mới hiểu rõ mật cơ tiên tri ấy ứng hiệp trong các dự ngôn mà không ai hiểu “Cao Đài” là gì. Đạo Cao Đài xuất hiện do cơ bút, lại quy Tam Giáo nên rất phù hợp những căn bản của hệ phái này, vì thế rất nhiều tín hữu đã nhập môn đạo Cao Đài làm môn đệ của Đấng Cao Đài.

- ***Tiên tri của Đạo Đại Bản Oomoto.***

Oomoto Giáo là một tôn giáo ở Nhật Bản luôn lấy sự chỉ dạy của Thiêng Liêng làm cầu nối như những thánh truyền và đường lối tu học. Tôn giáo này luôn luôn có giáo chủ là nữ phái. Vào năm 1926, Hội Thánh Oomoto Giáo nhận được một đàn cơ cho hay:

“Ở Việt Nam có xuất hiện một phái Đạo bạn áo trắng, thờ con Mắt bên tay trái là biểu hiện của Thái Dương Hệ”.

Vị giáo chủ đạo này có qua tìm đến Đạo Cao Đài và gặp được Ngài Phối Sư Thái Thơ Thanh. Sau đó, hai nền đạo kết chặt quan hệ giao hảo. Vào năm 2015, nữ giáo chủ Oomoto là bà Kurenai Deguchi dẫn phái đoàn gồm 50 người sang Tòa Thánh Tây Ninh để tham dự Đại Lễ Hội Yên Diêu Trì Cung và bái lễ Đức Chí Tôn tại Tòa Thánh Tây Ninh.

- ***Tiên tri trong kinh Phật Tông Nguyên Lý của Phật Giáo.***

Trong quyển kinh có thuật lại rằng trước khi Đức Phật Thích Ca tịch diệt, nhập Niết Bàn, đệ tử của Đức Ngài là Ananda có rơi lệ mà hỏi thầy mình “*Khi Tôn Sư nhập Niết Bàn rồi ai dạy các con?*”. Đức Phật Thích Ca trả lời rằng:

*“Ta chẳng phải vị Phật đầu tiên hay cuối cùng, ngày giờ đến, sẽ có một Đấng khác xuất hiện cứu đời, một **Đấng Chí Thánh**, một Đấng Đại Giác, cực kỳ cao thượng, một Đấng dẫn Đạo vô song, một **Đấng Chúa Tể Thánh Thần** và loài người, Đấng ấy sẽ*

truyền dạy các con một môi Đạo vinh diệu buổi sơ khai, vinh diệu buổi thanh hành, vinh diệu buổi kết cuộc, Đấng ấy sẽ xướng xuất một đời sống đạo đức hoàn toàn thuần khiết”.

Lời đáp của Đức Phật Thích Ca đã nổi bậc ở điểm, Đấng Chí Thánh, Đại Giác và chúa tể Thánh Thần ám chỉ Đức Chí Tôn Ngọc Hoàng Thượng Đế. Mỗi đạo vinh hiển ấy không khác hơn là nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

▪ ***Tiên tri trong Thanh Tịnh Kinh của Lão Giáo.***

“Thanh Tịnh kinh hữu di tích: Công viên quả mãn chỉ thọ đơn thơ. Thiên mạng phương khả truyền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ”.

Tạm dịch nghĩa là: Kinh Thanh Tịnh có dấu tích để lại rằng: Công đầy quả đủ sẽ được lãnh thọ đơn thơ. Người có mạng Trời khá nên truyền Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ Độ. Như vậy, Lão Giáo từ xa xưa cũng đã tiên tri sự ra đời của nền tôn giáo Cao Đài một cách rõ ràng.

Ngày nay, Đạo Cao Đài cũng đã có cửa Phạm Môn, ba cơ quan tu tịnh là Trí Giác Cung, Trí Huệ Cung, Vạn Pháp Cung áp dụng phương pháp tu đơn khi có chơn sự truyền dạy các bí pháp tịnh tu.

▪ ***Tiên tri trong quyển Vạn Diệu Thiên Thơ Cổ Bản.***

Quyển kinh này có bài thơ thất ngôn bát cú đường luật như sau:

*“**Tam giáo** kim tòng cổ hóa sanh,
Tiên thiên phương hữu thị **Tam Thanh**.
Phật, Lão, Nho hề quy nhứt bốn,
Tự nhiên tà đạo thống tương tranh.
Vạn ức sơn hà giai hữu thử,
Tổng quy nhứt phái đắc an thành.
Xà vĩ mã đầu khai đại hội,
Tam kỳ hậu thế hiển phương danh”.*

Tạm diễn nghĩa như sau, Tam Giáo theo xưa nay mà hóa sanh. Đạo Tiên Thiên tức là Đạo Tam Thanh. Phật Giáo, Tiên Giáo, Nho Giáo đều quy về một gốc. Tà đạo cũng tranh giành. Khắp nơi đều diễn ra như thế. Đồng về một phái mới an lành. Đời sau Tam Kỳ sẽ được rạng rỡ thơm danh.

Trong bài thơ trên, chúng ta để ý các danh từ “Tam Giáo, Tam Thanh, Tam Kỳ” đã rất ứng hiệp với nền đạo Cao Đài ngày nay, Cao Đài quy hiệp Tam Giáo, dùng cờ đạo là cờ Tam Thanh ba sắc màu, tượng trưng cho ba tôn giáo Thích, Tiên, Nho, và là nền đạo để độ rỗi chúng sinh trong thời Tam Kỳ Phổ Độ của Đức Thượng Đế.

▪ ***Tiên tri trong quyển Tinh Thế Ngộ Chơn.***

Quyển kinh cho hay rằng:

“Thiên môn vạn giáo cộng quy căn”

Nghĩa là ngàn cửa, mọi tôn giáo đều quy về một mối. Trong tất cả các tôn giáo của nhơn loại xưa nay, duy chỉ có tôn chỉ của đạo Cao Đài mới có thể thuyết “vạn giáo cộng quy căn”.

▪ ***Tiên tri trong quyển Giác Mê Ca.***

Quyển sách này có nguồn gốc từ một người tu theo Đạo Gia, có đoạn thi như sau:

*“Hữu duyên mới gặp Tam Kỳ Phổ Độ,
Muôn đời còn tử phủ nêu danh.
Ba ngàn công quả đặng viên thanh,
Mới đặng thiên thơ chiếu diệu”*

Đoạn trên đã tiên tri và nêu đích danh gọi tên nền đạo Cao Đài, duy chỉ người có hạnh duyên lắm mới ngộ được vào trường Cao Đài và lập “ba ngàn công quả” như Đức Hộ Pháp nói để siêu sanh trong ân huệ của Đức Chí Tôn Ngọc Hoàng Thượng Đế.

▪ ***Tiên tri trong quyển Ấu Học Tâm Nguyên.***

Quyển sách này dạy về việc quan, hôn, tang, lễ cổ xưa, có câu “Đầu thượng viết **Cao Đài**”. Nghĩa là trên đỉnh đầu của con người là Đấng Cao Đài. Câu này tiên tri về sự xuất hiện của Đấng Cao Đài, danh xưng của Đức Thượng Đế trong nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, tá trần trong tương lai.

▪ ***Tiên tri trong sấm Trạng Trình.***

Cụ trạng trình Nguyễn Bình Khiêm đã cho ra đời tác phẩm Bạch Vân Am Tự và những lời tiên sấm. Cụ là một nhà chính khách, một nhà thơ lỗi lạc có sức ảnh hưởng rất lớn vào thế kỷ 16 và được lưu danh sử sách ngàn thu. Ngoài tác phẩm “Mây Trắng” [Bạch Vân] có khoảng 1.000 bài thi, cụ còn có những lời tiên tri rất giản dị, ngụ đời nhưng ít ai hiểu lời lẽ huyền cơ cụ muốn nói. Chỉ khi những sự việc xảy ra, người ta đối chiếu lại thì rất đúng và mới hiểu rõ.

*“Con mừng, con tí con quay,
Vù vù chong chóng gió lay trên đài.
Nhà **Cha** cửa đóng then cài,
Âm âm sóng dậy hỏi người đông lân”.*

Với nhiều nhà phân tích, cho rằng những câu trên của cụ hoan toàn liên quan chặt chẽ để hiện tượng của Đạo Cao Đài. “Chong chóng” chỉ hình chữ vạn mà được sử dụng trên nóc trong cơ sở thờ tự của Đạo. Nghĩa là chữ vạn như biểu tượng đang quay vù vù. Đến khi Pháp đánh vào, thấy biểu tượng chữ vạn, nghi rằng đạo Cao Đài có liên quan đến Đức Quốc Xã, đảng này có ký hiệu giống chữ vạn của tôn giáo nhưng theo chiều ngược lại. Chính vì thế, Pháp cho đóng cửa Tòa Thánh, Thánh Thất, bắt bớ, giết Chưc Sắc, một cuộc tàn sát lớn xảy ra đối với Đạo Cao Đài ứng với câu “Nhà Cha cửa đóng then cài”.

▪ ***Đạo Tam Thanh bên Trung Hoa.***

Thế kỷ 15 tại Trung Hoa, có một vị đạo sĩ Ngô Chi Hạc lập một giáo phái thờ Tam Vị Giáo Chủ của ba nền tôn giáo lớn là Đức Thích Ca Mâu Ni, Đức Lão Tử, Đức Khổng Tử, đặt tên là đạo Tam Thanh. “**Tam Thanh**” là biểu hiệu của sự quy nhất Tam Giáo của đạo Cao Đài mà từ xa xưa đã đánh dấu cột mốc để thấy sự tiên tri cho nền Cao Đài giáo.

▪ ***Tiên Tri của Đức Phật Thích Ca.***

Phật Giáo vẫn truyền tụng một dữ kiện quan trọng mà Thầy Thích Thông Lai nói Đức Phật Thích Ca cho hay:

“Chừng nào có một đạo ra đời, lấy y phục toàn màu trắng làm chuẩn cho cơ bản của đường tu và tất cả các đạo cũng đều nhìn nhận để cùng mặc toàn là đồ màu trắng thì lúc đó sắp có Long Hoa Đại Hội. Khi nào có đạo ấy ra đời, các con sẽ đem xá lợi của ta và cây bồ đề của ta đến hiến cho đạo ấy, vì đạo ấy có ta ở đó, ngày Long Hoa Đại Hội sẽ có mặt ta, các con nhớ vậy”.

Đức Phật Thích Ca cho biết đạo mặc toàn đồ trắng là Đạo Cao Đài, còn tiên luận về cuộc Đại Hội Long Hoa sẽ diễn ra trong Đạo Cao Đài. Ngài nói sẽ có một Đấng Chúa Tể phổ truyền nền chơn đạo vinh diệu.

“Ta chẳng phải vị Phật đầu-tiên hay vị Phật cuối cùng, mà sau Ta vào thời-kỳ cuối cùng của đạo-pháp (mạt-pháp) sẽ có một Đấng lớn hơn Ta xuất-

hiện, Đấng Chí-Thánh Đại-giác độc-nhất vô-song, cực-kỳ cao-thượng. Đấng Chúa-Tể cả Thần Thánh và nhân-loại. Đấng đó sẽ phổ-truyền một nền Đạo vinh-diệu lúc sơ-khai, vinh-diệu lúc thịnh-hành và vinh-diệu cả buổi chung cuộc”.

▪ **Tiên Tri của Thiên Chúa Giáo.**

Đối với Thánh Giáo Gia Tô, Đức Chúa Jesu cũng tuyên ngôn trong sau hai ngàn năm Đạo của Ngài, sẽ có một nền Đạo đầy quyền năng và vinh quang. Như vậy, chỉ trong vòng một ngàn chín trăm hai mươi sáu năm [1926], đạo Cao Đài đã ra đời như lời Ngài tiên tri. Đức Ngài cho hay rất rõ ràng, Ngài sẽ giáng lâm lần nữa.

“Chừng đó sẽ có những điềm trên mặt trời, mặt trăng và các vì sao. Các quyền-lực trên trời bị lay chuyển. Dưới đất muôn dân sẽ lo-lắng hoang-mang trước cảnh biển gào song thét, hải-hùng đón nhận những tai-wong giáng xuống địa cầu. Bấy giờ thiên-hạ sẽ thấy con người đầy quyền năng và vinh-quang ngự trong đám mây mà đến.... Ngày ấy đến một cách bất thần, như mẻ lưới chụp xuống trên mọi dân cư khắp trên mặt đất... Một cách bất thần như kẻ trộm ban đêm. Lúc ấy tai-họa sẽ thành-linh ập xuống cho mọi kẻ tội lỗi”.

Lời tiên tri của Đức Chúa Christ hoàn toàn trùng hợp với triết lý Cao Đài Đại Đạo. Thời kỳ mạt pháp đã đến, cơ sàn lọc, chọn hiền sĩ vào bảng phong

vị của Đức Di Lạc Vương Phật hầu cận. Đức Chí Tôn đã đến với chúng sanh “như kẻ trộm ban đêm”, tức là huyền diệu cơ bút các Chức Sắc khai Đạo cầu cơ vào ban đêm thuở sơ khai và đúng như lời Thánh Cơ Đức Chí Tôn giảng:

“Noel 1925

***Ngọc-Hoàng Thượng-Đế Viết Cao-Đài
Tiên Ông Đại Bô-Tát Ma-Ha-Tát
Giáo Đạo Nam Phương***

*Muôn kiếp có Ta nắm chủ quyền,
Vui lòng tu niệm hưởng ân Thiên
Đạo mâu rưới khắp nơi trần thế,
Ngàn tuổi muôn tên giữ trọn biên.*

Đêm nay, 24 Décembre phải vui mừng vì là ngày của ta xuống trần dạy Đạo bên Thái-Tây (Europe). Ta rất vui lòng mà thấy đệ-tử kính mến ta như vậy. Nhà này sẽ đầy ơn Ta”.

Như vậy qua lược sự các sự kiện trên, chúng ta đã thấy Đức Thượng Đế đã cho các vị Tổ Sư, các Đấng Phật, Tiên, Thánh, Thần...biết trước huyền cơ sẽ xuất hiện nền đạo cứu thế là Đại Đạo, với chủ thuyết ân xá cứu rỗi sanh linh trong thời tam kỳ phổ độ, bước sang thượng ngươn thánh đức. Đó là một yêu nhiệm, một thiên thư tiên tri của máy Trời cho biết trước.

Đến năm 1926, những hiện tượng đã lột tả mọi “huyền cơ” thông qua những chữ cơ bản “Đại Đạo”, “Tam Kỳ Phổ Độ” hay “Cao Đài”, là danh hiệu của nền tôn giáo và danh hiệu của Đức Chí Tôn, do chính Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế tá trần gian qua cơ bút để mở một nền Chơn Giáo mới phổ độ chúng sanh.

*** Nhân định chung**

Tình thương hải hà của Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu nói riêng và các Đấng Thiêng Liêng nơi cõi vô hình luôn luôn vẫn vậy. Vẫn có một sợi dây thân ái vô hình hiển hiện từ Thiên Cung xuống trần gian, nhằm độ rỗi chúng sanh, mong muốn cho con người thức tỉnh giấc mộng trần, tầm chơn lý, trở mái chèo, tầm bến giác, thoát khỏi cảnh luân hồi vay trả.

Đại Đạo đối với Việt Nam vốn dĩ đã là phúc lạc cho dân tộc, đặng hưởng huệ hồng Đức Chí Tôn, nên đạo khai tại đất nước nghèo nàn, lạc hậu nhưng giàu lòng tín ngưỡng. Ngược lại, trách nhiệm phát huy, bảo tồn, hoằng dương chánh pháp rất lớn lao. Mặt khác, xã hội vốn đã rơi vào trạng thái băng hoại về đạo đức, nhơn phong. Trong khi đó, Đức Chí Tôn bảo rằng “Nam Phong” sẽ trở nên nhơn phong của toàn nhơn loại. Điều này, mỗi người môn đệ cũng tự ý thức, chiêm nghiệm lại Thánh Giáo, triết lý đạo, hầu thánh hóa đời sống, định mục thước để phù hợp với con đường của chúng ta đang đi, góp phần vào đại nghiệp của Đức Chí Tôn.

Nếu phù hợp với những tiêu chuẩn, khuôn luật, con đường chúng ta đi hẳn trúng. Ngược lại, hệ quả cũng chẳng hề nhỏ. Mỗi phần tử vốn là một viên gạch tô điểm sắc son của tôn giáo. Tuy rằng, một viên gạch không thể phá hủy thành trì, làm sụp đổ chơn giáo. Nhưng chính chúng ta chưa có đời sống cao khiết, tòng giáo pháp, đạo đức chưa soi chung, làm nghịch lại chơn truyền, tội ấy cũng chưa hề lọt.

Đạo về hữu hình vốn đem lại lợi ích thực dụng cho sự tiến hóa của con người, chẳng những về mặt hữu hình mà thôi, lại đưa đến cảnh hằng sống. Mục tiêu của đạo Cao Đài đem lại tình anh em cốt nhục, nhìn Đấng Cha chung, kết sợi dây tương thân, tương ái, giao hòa, cộng hợp đúng với cổ giáo. Thế mới có thể đi đến **thế giới đại đồng**.

Thế an, đời ổn, công quả tích gầy, nghiệp duyên oan trái dần dần xóa bớt, ung dung, nhàn nhã tiếp đến con đường **thiên đạo giải thoát**. Hữu hình là một phần của vô vi. Có vô vi, mới biến hữu hình, hữu hình phải trở về vô vi. Thế đạo thuộc hữu hình, nhưng phải đến vô vi, tức là thiên đạo. Chẳng một Đấng nào đi ngoài luật ấy mà đoạt thủ địa vị thiêng liêng.

Chính vì thương đời, mặt phát hầu cận, họa đồng, tai á phủ đầy mà con người vẫn còn chìm trong biển khổ trong khi các giáo pháp đã thất truyền, con đường tu đắc nhứt khó mong thành tựu, Đức Chí Tôn quyết hạ trần, lập giáo, quy Tam Giáo, hiệp Ngũ Chi thành một chánh thể duy nhất, tránh loài người nhìn

giáo pháp bằng phàm nhân nhị nguyên. Đạo Cao Đài như một yết sáng vô tận giữa bầu trời đen tối, đem lại con người một chiếc thuyền Bát Nhã, cứu nhơn loại.

Thiên thơ đã định, nên trước khi đạo Cao Đài tạo dựng, các Đấng thiêng liêng đã mặc khải về sự hiện tượng của nền Đại Đạo sẽ xuất hiện trong tương lai. Những người thời ấy, khi nghe hai chữ “Cao Đài”, chưa hiểu điều chi. Nay, nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ đã sừng sững, lột tả toàn bộ những loan báo của các Đấng. Như vậy, đó chẳng phải tình thương đại bi, đại ái của Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu không mà thôi, lại còn có các Đấng luôn hầu kệp, theo dõi sự tấn hóa của của chúng ta.

Nhìn về các tiên tri ấy, chúng ta ngẫm lại giáo pháp thì càng trân trọng mỗi đạo Cao Đài cho lắm, biết giữ gìn mực thước, thực hiện đời sống của người đệ tử Cao Đài cho thuần khiết, phù hợp với Thánh ý mong muốn, đóng góp vào nền tảng phổ độ của nền đạo. Sống trọn luật, tức là gieo nền tảng hiền lành, trúng luật, làm gương cho hậu nhân, tôn trọng đạo, kính Thầy, quý bạn, để cho nền đạo được vững tồn chánh pháp, thực hiện tính tôn nghiêm của đệ Tam Thiên Nhân Hòa Ước.

Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 20-04-2022

Khai Tâm Quách Minh Chương – 2022

Khai Tâm Quách Minh Chương

